

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng 5, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2021 của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NGÀY 01/01/2021 CỦA CHÍNH PHỦ

Trong tháng 5, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nội dung chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh; triển khai thực hiện các Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh; chuẩn bị nội dung phục vụ Tỉnh ủy tổ chức sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy khóa XIX, ban hành các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy khóa XX theo kế hoạch đề ra. Đồng thời, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và trong nước, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh quyết tâm thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế - xã hội; tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi nhất cho phát triển sản xuất - kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp nhằm thực hiện việc đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

- Chỉ số sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5/2021 tăng 5,4% so với tháng trước và tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước. Sản xuất công nghiệp tăng so tháng trước chủ yếu do một số sản phẩm có sản lượng tăng khá như: Sữa; nước khoáng và nước tinh khiết; nước ngọt; sản phẩm lọc hóa dầu; phân bón...

Tính chung 5 tháng đầu năm 2021, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công nghiệp khai khoáng tăng 42,2%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 3,6%; sản xuất, phân

phối điện tăng 72,4%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 11,5%.

- Đầu tư và xây dựng:

Tổng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2021 là 5.194,476 tỷ đồng, gồm: Vốn cân đối ngân sách địa phương là 4.197,33 tỷ đồng; vốn ngân sách trung ương là 997,146 tỷ đồng. Đến nay, tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn cho các đơn vị triển khai thực hiện là 4.220,985 tỷ đồng, gồm: Vốn cân đối ngân sách địa phương là 3.378,839 tỷ đồng; vốn ngân sách trung ương là 842,146 tỷ đồng, còn lại 973,417 tỷ đồng sẽ tiếp tục giao chi tiết cho các dự án đủ điều kiện giao vốn theo quy định.

Ước đến ngày 31/5/2021, giá trị giải ngân đạt 1.063,8 tỷ đồng, bằng 20,5% kế hoạch, cụ thể: vốn ngân sách địa phương giải ngân 742,5 tỷ đồng, bằng 17,7% kế hoạch, vốn ngân sách Trung ương giải ngân 321,3 tỷ đồng, bằng 32,2% kế hoạch (nếu tính tỷ lệ vốn đã phân khai danh mục cụ thể thì tỷ lệ vốn đã giải ngân đạt 25,2%; cụ thể: vốn ngân sách địa phương bằng 22% kế hoạch, vốn ngân sách Trung ương bằng 38,2% kế hoạch đã giao). Do tình hình giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 chưa đạt theo kế hoạch đề ra, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2119/UBND-TH ngày 17/5/2021 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh tình hình giải ngân vốn đầu tư công đã giao.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp

Về trồng trọt: Trong tháng 5/2021, đã hoàn thành thu hoạch lúa vụ Đông Xuân, các loại cây hoa màu và triển khai tổ chức sản xuất Vụ Hè thu 2021. Năng suất sản xuất vụ Đông Xuân tăng cao, trong đó lúa đạt 63,8 tạ/ha, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm trước. Thường xuyên theo dõi công tác dự tính, dự báo sâu bệnh. Hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống và những giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa vụ Hè Thu 2021.

Về chăn nuôi: Tính đến cuối tháng 5/2021, số lượng đàn gia súc, gia cầm không có nhiều thay đổi so với tháng trước; riêng đàn lợn tăng nhẹ. Trong tháng, dịch bệnh ở vật nuôi chủ yếu là các bệnh thông thường xảy ra rải rác, nhỏ lẻ tại các địa phương, đã được bao vây dập tắt không để lây lan diện rộng. Không xảy ra dịch tả lợn Châu Phi, bệnh long mồm lở móng gia súc, bệnh tai xanh ở lợn, bệnh cúm gia cầm trên địa bàn toàn tỉnh nhưng bệnh Viêm da nổi cục ở trâu bò tăng lên¹.

- Lâm nghiệp: Diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 246 ha, tăng 1,2% so với cùng kỳ. Ước tính 5 tháng, trồng được 6.563 ha rừng, tăng 3,2%. Sản

¹ Bệnh đã xảy ra ở 129 thôn, 2.051 hộ, 45 xã, 5 huyện với tổng số 3.456 con bò mắc bệnh, tăng thêm 2889 con so với tháng 4.

lượng gỗ khai thác trong tháng 5 ước đạt 158.834 m³, tăng 5,3%. Ước tính 5 tháng, sản lượng gỗ khai thác đạt 600.714 m³, tăng 9,1%. Qua tổ chức tuần tra, kiểm tra và truy quét, phát hiện 30 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, giảm 12 vụ; có 4 vụ cháy rừng với diện tích 2,9 ha.

- Thủy sản: Sản lượng thủy sản ước đạt 29.046 tấn, tăng 0,3% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 27.983 tấn, tăng 0,1%; sản lượng nuôi trồng ước đạt 1.062 tấn, tăng 6,2%. Lũy kế 5 tháng đầu năm, sản lượng thủy sản ước đạt 118.547 tấn, giảm 0,4%.

c) Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 4.525 tỷ đồng, giảm 6,3% so với tháng trước và tăng 8,7% so với cùng kỳ. Tính chung 5 tháng đầu năm 2021, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 23.815 tỷ đồng, tăng 12,8%.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2021 tăng 0,24% so với tháng trước; tăng 1,22% so với tháng 12 năm trước; tăng 3,38% so với cùng tháng năm trước; bình quân 5 tháng đầu năm 2021 tăng 1,36% so với cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 150 triệu USD, giảm 3,9% so với tháng trước, tăng 43,5% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 5 tháng đầu năm kim ngạch xuất khẩu ước đạt 725 triệu USD, đạt 51,8% kế hoạch năm, tăng 44,6%.

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 224 triệu USD, tăng 4,4% so với tháng trước, tăng 14,8% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng đầu năm kim ngạch nhập khẩu ước đạt 998,7 triệu USD, đạt 57,1% kế hoạch năm, tăng 7,8%.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 331,5 tỷ đồng, giảm 8,4% so với tháng trước và giảm 3,8% so với tháng cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 81,6 tỷ đồng, tương ứng giảm 9,9% và giảm 12,9%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 179,4 tỷ đồng, tương ứng giảm 9,6% và tăng 4,4%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 70,4 tỷ đồng, tương ứng giảm 2,9% và giảm 10,9%. Tính chung 5 tháng đầu năm 2021, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1.705 tỷ đồng, tăng 8,2% so với cùng kỳ, trong đó doanh thu vận tải hành khách tăng 7,4%, doanh thu vận tải hàng hóa tăng 10,5%, doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 3,5%.

d) Thu, chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 5/2021 ước đạt 1.119 tỷ đồng; lũy kế thu 5 tháng ước đạt 8.026 tỷ đồng, tăng 24,9% so với cùng kỳ và bằng 44,3% dự toán năm, trong đó: thu nội địa ước đạt 5.367 tỷ đồng², tăng 17,5% và bằng 41,1% dự toán năm; thu hoạt động xuất nhập khẩu

² Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 2.688 tỷ đồng, đạt 53,8% dự toán năm, bằng 121,4% so với cùng kỳ năm 2020.

ước đạt 2.657 tỷ đồng, tăng 43% và bằng 53,1% dự toán năm.

Tổng chi ngân sách địa phương trong tháng ước đạt 886 tỷ đồng, lũy kế chi 5 tháng đầu năm ước đạt 4.275 tỷ đồng, tăng 0,1% và bằng 30,4% dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng không cấp phép dự án mới, lũy kế từ đầu năm đến ngày 14/5/2021, có 02 dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký 24,95 triệu USD³.

Tình hình đầu tư trong nước (không tính dự án bất động sản): Trong tháng có 03 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 86,5 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 14/5/2021, có 06 dự án được Chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 140,8 tỷ đồng⁴.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Trong tháng, có 111 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 60,8% so với cùng kỳ. Lũy kế từ đầu năm đến nay có 408 doanh nghiệp⁵, tăng 22,5%; tổng vốn đăng ký là 1.802 tỷ đồng, tăng 83,4%.

g) Tài nguyên môi trường

Tăng cường công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh, đảm bảo vệ sinh môi trường; trong đó, chú trọng thực hiện nghiêm quy trình thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải y tế tại các cơ sở cách ly tập trung và cơ sở điều trị các bệnh nhân mắc Covid-19. Tăng cường quản lý thuế tài nguyên đối với người khai thác chế biến khoáng sản; thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khai thác khoáng sản.

Tiếp tục đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương báo cáo kết quả lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030.

h) Chương trình xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục tổ chức thẩm định đánh giá kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới đối với các 02 xã: Ba Cung và Bình Đông. Đánh giá việc phân bổ vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cấp học kết thúc năm học trước ngày 20/5/2021. Công tác tổng kết năm học không được tổ chức toàn trường, việc biểu dương, khen

³ Lũy kế đến 14/5/2021, toàn tỉnh có 61 dự án đầu tư FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 1.987,64 triệu USD.

⁴ Lũy kế có 675 dự án đầu tư trong nước còn hiệu lực, với tổng số vốn đăng ký là 295.294 tỷ đồng.

⁵ Trong đó: 29 Công ty cổ phần, 92 Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 156 Công ty TNHH MTV, 04 Doanh nghiệp tư nhân; 127 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

thường học sinh, được tổ chức theo đơn vị lớp hoặc khối do Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở giáo dục quyết định. Tăng cường chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021 trên địa bàn tỉnh, bảo đảm an toàn, nghiêm túc.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến tiếp tục được chú trọng thực hiện. Trong tháng tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh ổn định. Ghi nhận 01 ca mắc COVID-19 mới và đã được cách ly khoanh vùng, cơ bản đã kiểm soát được tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, tỉnh đã chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ người từ vùng dịch đến Quảng Ngãi; chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Trung ương với tinh thần hết sức chủ động, quyết liệt, theo phương châm “4 tại chỗ”. Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch, cách ly tập trung đối với người nhập cảnh. Thường xuyên theo dõi và giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm được chú trọng; công tác giải quyết các chế độ chính sách cho thương binh, liệt sĩ, người có công được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Giải quyết 314 hồ sơ người hưởng các chế độ, chính sách người có công với cách mạng. Triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2021.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Dịch bệnh Covid-19 bùng phát lần 4 và diễn biến phức tạp nên tỉnh đã chỉ đạo tạm dừng các hoạt động văn hóa, văn nghệ có yếu tố tập trung đông người. Tập trung tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tại tất cả các huyện, thị, thành phố trong tỉnh bằng nhiều hình thức: panô, khẩu hiệu, băng rôn, xe loa, phát thanh, truyền hình...

Các hoạt động thể dục, thể thao: Phối hợp tổ chức cuộc đua xe đạp toàn quốc tranh Cup HTV năm 2021, chặng 15 (Quảng Ngãi – Quy Nhơn); tiếp tục phối hợp với Tổng cục Thể dục Thể thao chuẩn bị các điều kiện đăng cai tổ chức các môn thi đấu tại Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số lần thứ XII, khu vực II năm 2021, tại Quảng Ngãi. Tham gia các giải thể thao toàn quốc đạt thành tích cao⁶.

Lĩnh vực du lịch: Trong tháng, tổng lượt khách ước đạt 42.000 lượt người, giảm 13% so với tháng trước và giảm 10% so với cùng kỳ. Doanh thu ước đạt 32 tỷ, giảm 24% so với tháng trước và giảm 46% so với cùng kỳ.

e) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

⁶ Giải Vô địch Muay, tại Thanh Hóa đạt 02 huy chương Bạc; giải Vô địch các đội mạnh Vovinam, tại Bà Rịa -Vũng Tàu đạt 01 huy chương Vàng và 01 huy chương Đồng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các sự kiện chính trị của đất nước và các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội; tuyên truyền công tác bầu cử, phổ biến pháp luật về bầu cử phục vụ Cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, giảm chi phí và thời gian giải quyết công việc, chú trọng xây dựng công dân điện tử.

Triển khai bộ giải pháp công nghệ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh⁷. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn việc cài đặt và sử dụng ứng dụng Bluezone, Ncovi để người dân biết, sử dụng, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

g) Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục theo dõi, quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng; thẩm định công nghệ, thiết bị cho 08 dự án đầu tư; hướng dẫn 07 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp. Cấp 01 giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho 01 cơ sở đủ điều kiện. Hướng dẫn cho 01 cơ sở làm thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục thực hiện 10 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang; Trong tháng, các cơ quan hành chính và lãnh đạo tỉnh đã tiếp 17 lượt/20 người/17 vụ việc; không có đoàn đông người; tiếp nhận và xử lý 101 đơn/100 vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh⁸.

b) Công tác Tư pháp

Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật được triển khai thực hiện thường xuyên và chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định, đã thực hiện thẩm định 12 lượt văn bản quy phạm pháp luật. Công tác hành chính tư pháp tiếp tục đạt kết quả tích cực, giải quyết một lượng lớn yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người dân⁹. Hoạt động hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý đáp ứng được yêu cầu của các tổ chức và công dân. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện thường xuyên.

c) Công tác Nội vụ

Ban hành Chi thị số 09/CT-UBND ngày 26/4/2019 chỉ đạo đẩy mạnh cải

⁷ Trong đó đẩy mạnh triển khai các ứng dụng phát hiện tiếp xúc gần (Bluezone); ứng dụng khai báo y tế tự nguyện (Ncovi).

⁸ Trong đó có 36 vụ khiếu nại, 13 tố cáo, 51 vụ kiến nghị, phản ánh.

⁹ Tiếp nhận 541 yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của công dân, kết quả đã cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 577 trường hợp (bao gồm hồ sơ đã tiếp nhận từ tháng trước chuyển sang).

cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh với tỷ lệ cử tri tỉnh Quảng Ngãi đi bỏ phiếu đạt 99,63%; trong đó, có 1.064 khu vực bỏ phiếu và 127 đơn vị hành chính cấp xã có số cử tri đi bầu đạt 100%.

d) Công tác Ngoại vụ

Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại theo kế hoạch đã đề ra; thực hiện tốt công tác lễ tân ngoại giao. Trong tháng, phối hợp hướng dẫn, quản lý 02 đoàn với 08 lượt người nước ngoài đến tỉnh; tiếp tục chủ động kêu gọi viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; duy trì mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để thu hút nguồn viện trợ. Trong tháng, đã phê duyệt tiếp nhận 01 khoản viện trợ¹⁰. Thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh.

đ) Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác nắm bắt tình hình, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông cũng như an ninh mạng. Đảm bảo an ninh trật tự phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại các huyện, thị xã, thành phố. Trong tháng xảy ra 14 vụ tai nạn giao thông, giảm 4 vụ so với tháng trước, bị thương 9 người và chết 10 người, thiệt hại 39 triệu đồng; đã xảy ra 2 vụ tai nạn đường sắt làm chết 2 người.

***Tóm lại:** Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2021 đã đạt được một số kết quả khả quan: Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 ngày càng diễn biến phức tạp, các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn đã dần thích nghi với tình hình dịch bệnh, duy trì sản xuất và có xu hướng phát triển; hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục có những dấu hiệu tích cực, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ năm trước; kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ năm trước; thời tiết thuận lợi nên sản lượng thủy sản đều tăng; số doanh nghiệp thành lập mới tăng.*

Tuy nhiên, dịch Covid-19 cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh tế xã hội của tỉnh: Tổng mức bán lẻ hàng hóa so với tháng trước, hầu hết các nhóm hàng đều giảm mạnh, nhu cầu vận tải hành khách chịu ảnh hưởng nặng nề, nhu cầu xăng, dầu, nhiên liệu cũng giảm theo; hoạt động thương mại,

¹⁰ Tổ chức Freundeskreis Fur Internationale Tuberkulosehilfe E.V (FIT) do Bệnh viện Phổi Trung ương đã ủy quyền và ký hợp đồng trách nhiệm với Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi để triển khai dự án tại tỉnh Quảng Ngãi, tổng vốn của dự án: 1.242.512.360 đồng, tương đương 53.617 USD.

dịch vụ có dấu hiệu chững lại, ngành du lịch lữ hành hầu như đóng băng...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG THÁNG 6 NĂM 2021

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 6/2021, các ngành, địa phương trong tỉnh cần tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương; triển khai thực hiện Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về Chương trình công tác năm 2021; trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Khẩn trương rà soát, hoàn thành dứt điểm các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND giao trong 6 tháng đầu năm 2020.

2. Hoàn chỉnh các nội dung dự kiến trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh khóa XIII và kỳ họp giữa năm 2021. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2021.

3. Tiếp tục tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; chủ động, linh hoạt, sáng tạo đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch hiệu quả, phù hợp để thực hiện "mục tiêu kép" vừa phát triển kinh tế - xã hội vừa bảo đảm an toàn phòng, chống dịch.

4. Tập trung triển khai sản xuất vụ Hè - Thu đúng thời vụ; tiến hành nạo vét kênh mương, kiểm tra điều tiết các hồ chứa, đập thủy lợi; thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn để đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất vụ Hè - Thu năm 2021. Theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc gia cầm, phát hiện kịp thời, nhanh chóng dập tắt không để lây lan diện rộng, tiêu độc khử trùng các ổ dịch. Dự báo tình hình sâu bệnh trên cây trồng.

5. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ, thực hiện đồng bộ các giải pháp thu ngân sách trên địa bàn tỉnh; theo dõi sát tiến độ thu nộp ngân sách hàng tháng, quý để kịp thời đề ra các giải pháp quản lý thu, tăng thu ngân sách; đẩy mạnh công tác quản lý thu thuế, kịp thời thu nợ thuế.

6. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/01/2021 và Công văn số 2119/UBND-TH ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh.

Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23/5/2021. Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị khẩn trương triển khai các bước đề xuất chủ trương đầu tư, trình thẩm định, phê

duyet chủ trương đầu tư đối với danh mục dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2022 - 2025 (bao gồm cả các danh mục dự kiến khởi công mới năm 2021) để đủ điều kiện đưa vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

7. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí để tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021; bảo đảm các quy định phòng dịch, vệ sinh, an toàn thực phẩm, an ninh, trật tự; bảo đảm điều kiện phục vụ cho Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi, các điểm thi diễn ra an toàn, nghiêm túc và bảo mật.

8. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, chủ động thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an ninh, trật tự giao thông phục vụ kì thi tốt nghiệp THPT năm 2021. Tăng cường nắm bắt tình hình, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức CTXH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THh176.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 5 NĂM 2021
(Kèm theo Báo cáo số 77 /BC-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2021)



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ước TH tháng 5/2021	Lũy kế 5 tháng đầu năm 2021	% TH lũy kế so với cùng kỳ năm 2020	% TH lũy kế so với KH năm 2021
1. Nông nghiệp						
- Tổng diện tích lúa Đông - Xuân	Ha	37,940.4		37,922.4	99.7	99.95
2. Ngư nghiệp						
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	211,400	27,983	115,719	99.2	54.7
3. Công nghiệp						
<i>* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp</i>	%	107.5	136.9		104.2	
<i>* Một số sản phẩm chủ yếu:</i>						
- Thủy sản chế biến	Tấn	13,200	815	4,202	104.0	31.8
- Đường RS (trên địa bàn tỉnh)	Tấn		0		0.0	
- Bánh kẹo các loại	Tấn	13,000	836	4,493	100.0	34.6
- Sữa các loại (trên địa bàn tỉnh)	1.000 lít	120,000	6,750	24,869	85.8	20.7
- Bia	1.000 lít	150,000	16,231	76,907	133.1	51.3
- Nước khoáng và nước tinh khiết	1.000 lít	110,000	9,800	38,284	82.6	34.8
- Lọc hóa dầu	Tấn	6,900,000	596,058	2,878,600	102.1	41.7
- Phân bón hóa học	Tấn	36,000	3,055	11,570	90.0	32.1
- Gạch xây các loại	1.000 viên	520,000	33,150	158,435	104.9	30.5
- Đá khai thác các loại	1.000 m ³	1,300	135	566	97.1	43.6
- Tinh bột mỳ (trên địa bàn tỉnh)	Tấn	75,000	500	20,149	70.2	26.9
- Quần áo may sẵn	1.000 chiếc	19,000	1,020	5,452	107.1	28.7
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	1,000	70	505	156.3	50.5
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	1,700	170	840	143.8	49.4
- Nước máy	1.000 m ³	16,500	1,375	6,168	103.2	37.4
- Dăm bột giấy	Tấn	700,000	95,673	498,106	82.3	71.2
- Tai nghe	1.000 cái	4,000	150	453	32.7	11.3
- Cuộn cảm	1.000 cái	100,000	10,913	52,099	130.8	52.1
- Giấy da các loại	1.000 đôi	8,000	1,330	5,242	196.6	65.5
- Sợi bông	Tấn	40,000	4,165	19,370	165.4	48.4
- Thép xây dựng	1.000 tấn	4,150	470	2,277	220.1	54.9
4. Thương mại						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	54,857	4,525	23,815.0	112.8	43.4
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1,400	149.9	725.0	144.6	51.8
<i>* Mặt hàng XK chủ yếu</i>						
+ Thủy sản	"	18	1.9	9.0	117.6	49.9
+ Tinh bột mỳ	"	120	8.5	60.4	118.6	50.4
+ Đồ gỗ	"	4	0.7	2.9	137.3	73.5
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	160	14.6	76.0	104.4	47.5
+ May mặc	"	60	7.0	26.8	184.1	44.6
+ Hàng thực phẩm chế biến	"	9	0.3	1.9	44.8	20.8
+ Sản phẩm cơ khí	"	120	2.7	27.8	41.5	23.1
+ Dầu FO	"	65	5.7	33.1	132.6	51.0

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ước TH tháng 5/2021	Lũy kế 5 tháng đầu năm 2021	% TH lũy kế so với cùng kỳ năm 2020	% TH lũy kế so với KH năm 2021
+ Sợi, sợi dệt các loại	"	125	12.8	59.2	173.8	47.4
+ Điện tử các loại và linh kiện	"	4	0.2	0.8	95.6	20.1
+ Giấy da các loại	"	120	11.1	51.9	144.7	43.3
+ Thép	"	450	57.1	248.7	165.8	55.3
+ Hàng hoá khác	"	145	27.3	126.5	346.2	87.2
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	1,750	224.1	998.7	107.8	57.1
* <i>Mặt hàng NK chủ yếu</i>						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	120	12.8	63.6	115.5	53.0
+ Sắt thép	"	650	98.7	454.0	184.9	69.8
+ Dầu thô	"	670	73.2	306.0	58.1	45.7
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	135	23.9	103.8	239.3	76.9
+ Bông các loại	"	110	13.3	57.6	131.1	52.3
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu SX bia, sữa, bánh kẹo	"	9	0.3	1.1	23.7	11.7
+ Hàng hóa khác	"	56	1.87	12.8	168.7	22.8
5. Thu - Chi ngân sách						
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	18,097	1,119	8,026	124.9	44.3
<i>Trong đó: - Thu nội địa</i>	"	13,056	515	5,367	119.8	41.1
<i>+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu</i>	"	5,000	32	2,688	121.4	53.1
<i>- Thu hoạt động XNK</i>	"	5,000	604	2,657	143.0	53.1
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	14,048	886.0	4,275	100.1	30.4